

Số: /BC-BKTNS

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân; trên cơ sở Tờ trình số 107/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum; dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Nội dung dự thảo nghị quyết và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau

1. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013, Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Phụ lục I, II ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 80/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021, Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 và Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum) với các nội dung chính như sau:

- Sửa đổi, bổ sung Mục III Phần Đ, Phụ lục I: Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Sửa đổi, bổ sung Mục I Phần B, Phụ lục II: Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất.

(Chi tiết tại Tờ trình số 107/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định các nội dung trên là cần thiết, đúng quy định của pháp luật⁽¹⁾ và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Những vấn đề còn có ý kiến khác nhau:

Cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết đã gửi lấy ý kiến góp ý của các đơn vị, địa phương liên quan⁽²⁾ và các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh⁽³⁾; đồng thời đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo đúng quy định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 268/BC-STP ngày 13 tháng 6 năm 2024, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo quy định.

II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết này là cần thiết, đúng quy định pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

III. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp Hiến, hợp Pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Trên cơ sở ý kiến thảo luận của các đại biểu tại phiên họp thẩm tra và các quy

¹ Khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định "..... Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: 1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên".

² Có 13 đơn vị tham gia góp ý, trong đó 10 ý kiến thống nhất, 03 đơn vị tham gia góp ý; cơ quan chủ trì đã tiếp thu, giải trình.

³ Tại Phiên họp thường kỳ tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.z

định của pháp luật có liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết tại Tờ trình số 107/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2024. Đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

- Về đối tượng nộp phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại phụ lục I ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết quy định “*Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức nước ngoài; cá nhân nước ngoài khi được cơ quan nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (bao gồm cấp lần đầu, cấp mới, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận và chứng nhận biến động vào giấy chứng nhận đã cấp) theo quy định của pháp luật thì phải nộp lệ phí thẩm định cấp giấy chứng nhận*”. Đề nghị báo cáo làm rõ thêm quy định về đối tượng “cá nhân nước ngoài” được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trường hợp đối tượng này không được cấp GCNQSDĐ, đề nghị biên tập lại cho phù hợp theo quy định.

- Tại Phụ lục 01, Phụ lục 02 dự thảo nghị quyết, đề nghị rà soát, biên tập nội dung quy định về đối tượng nộp phí, lệ phí cho đồng bộ.

- Rà soát, biên tập, hoàn thiện dự thảo nghị quyết theo quy định Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp thứ 7 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Ban KT-NS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Hồ Văn Đà